

Tình hình kinh tế - xã hội chín tháng đầu năm 2021

Kinh tế - xã hội chín tháng đầu năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới khá khởi sắc khi triển khai tiêm phòng vắc-xin nhanh chóng đã giúp giảm nhanh số ca lây nhiễm tại nhiều quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, tăng trưởng của các nền kinh tế cho thấy sự khác biệt rõ rệt do tốc độ triển khai vắc-xin và hỗ trợ chính sách khác nhau ở các quốc gia. Trong nước, dịch Covid-19 lan rộng và phong tỏa kéo dài kể từ tháng Sáu đã làm giảm tiến trình phục hồi kinh tế của Việt Nam. Trong tỉnh, dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát trở lại, đặc biệt là đợt dịch lần thứ tư với biến chủng Delta xâm nhập có tốc độ lây lan rất nhanh, quy mô lớn nhất từ trước đến nay và đang tiếp tục diễn biến khó lường, số lượng người mắc lớn nhất kể từ khi dịch bệnh Covid-19 xuất hiện, với mức độ nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trước tình hình đó, được sự quan tâm của Trung ương, sự chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự vào cuộc của các cấp, các ngành; sự đồng tình, tích cực tham gia của cộng đồng doanh nghiệp, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh; tập trung cao nhất cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt, sáng tạo và mạnh mẽ các biện pháp để vượt qua khó khăn, thách thức, kiểm soát, đẩy lùi và thích ứng an toàn với dịch bệnh Covid-19; thực hiện thành công “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021, nên tình hình kinh tế - xã hội cơ bản vẫn giữ ổn định, nhiều lĩnh vực có bước phát triển. Kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực trong chín tháng đầu năm nay như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

a) Sản xuất vụ thu mùa

Vụ thu mùa năm nay chịu ảnh hưởng của điều kiện thời tiết nắng nóng ngay từ đầu vụ sản xuất; tuy nhiên, xen kẽ với thời tiết nắng nóng có xuất hiện các trận mưa lớn trên diện rộng, đảm bảo nguồn nước cho bà con nông dân gieo cấy. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp, đơn vị quản lý và khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đã nỗ lực thực hiện các giải pháp bảo đảm nước tưới cho cây trồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn sinh trưởng của cây lúa đã có các đợt mưa, nên cây lúa phát triển tốt. Mặt khác, do ảnh hưởng của thời tiết nắng nóng đầu vụ gieo trồng nên cây lúa vụ thu mùa năm nay ít bị sâu bệnh. Theo báo cáo tiến độ sản xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến ngày 15/9/2021, toàn tỉnh đã thu hoạch được 83,3 nghìn ha lúa, đạt 71,5% diện tích gieo cấy; 7.352 ha ngô, đạt 57,8% diện tích gieo trồng; 874 ha khoai lang, đạt 66,1% diện tích gieo trồng; 490 ha lạc, đạt 47,9% diện tích gieo trồng; rau, đậu

các loại 10.672 ha, đạt 78,8% diện tích gieo trồng; các cây trồng khác 6.340 ha, đạt 62,2% diện tích gieo trồng.

Tổng diện tích gieo trồng vụ thu mùa năm nay toàn tỉnh đạt 155,4 nghìn ha, đạt 99,6% kế hoạch, giảm 1,2% so với cùng kỳ. Trong đó: Diện tích lúa 116,6 nghìn ha, vượt 1,4% kế hoạch, tăng 1,4% so với cùng kỳ (diện tích cấy lúa lai chiếm 45,6% trong tổng diện tích gieo cấy, tăng 16,5% so với vụ thu mùa năm 2020; diện tích cấy lúa chất lượng cao chiếm 14,9% trong tổng diện tích gieo cấy, tăng 1,7% so với vụ thu mùa năm 2020); ngô 12.720 ha, đạt 90,9% kế hoạch, giảm 3,2% so cùng kỳ; lạc 1.022 ha, tăng 7,4%; đậu tương 203 ha, giảm 34,5%; khoai lang 1.322 ha, giảm 5,6%; rau các loại 12.157 ha, tăng 1,1%; cây gia vị, dược liệu, hương liệu 874 ha, giảm 60,7% (chủ yếu do chuyển đổi sang đất trồng cây lâm nghiệp)... Dự kiến năng suất lúa mùa đạt 55,2 tạ/ha, tăng 1,6% so cùng kỳ (tăng 0,9 tạ/ha), cao nhất từ trước đến nay; năng suất ngô 45,9 tạ/ha, tăng 0,4% so cùng kỳ; sản lượng lương thực có hạt 702 nghìn tấn, tăng 2,5% so với vụ mùa năm 2020.

Cả năm 2021, toàn tỉnh gieo trồng được 401,2 nghìn ha, đạt 98,6% kế hoạch, giảm 1,7% so cùng kỳ¹. Tổng sản lượng lương thực có hạt cả năm dự kiến 1.613 nghìn tấn, vượt 4,6% kế hoạch, tăng 2,5% so cùng kỳ².

b) Chăn nuôi

Chín tháng đầu năm 2021, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn do dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm; trong đó, bệnh viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò xảy ra trên diện rộng³. Bên cạnh đó, kể từ khi chấm dứt dịch tả lợn Châu Phi, đàn lợn phục hồi nhanh chóng; đàn gia cầm và các đàn vật nuôi khác ổn định và có bước phát triển. Vì vậy, nhìn chung chăn nuôi vẫn phát triển, đóng góp lớn cho tăng trưởng của ngành nông nghiệp.

Tại thời điểm 01/7/2021⁴, toàn tỉnh có 168,3 nghìn con trâu; 245,5 nghìn con bò; 995,3 nghìn con lợn; 22,1 triệu con gia cầm. So với cùng thời điểm năm 2020, đàn trâu giảm 5,2%; đàn bò giảm 1,9%; đàn lợn tăng 16,9%; đàn gia cầm tăng 5,7%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 194,9 nghìn tấn, đạt 79,6% kế hoạch, tăng 9,2% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 11,7%; quý III tăng 4,9%); sản lượng trứng gia cầm 273,2 triệu quả, tăng 8,3% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 8,7%; quý III tăng 7,6%); sản lượng sữa

¹ Vụ đông 50,3 nghìn ha, vượt 0,6% KH, bằng CK; vụ chiêm xuân 195,5 nghìn ha, đạt 97,3% KH, giảm 2,5% so CK; vụ thu mùa 155,4 nghìn ha, đạt 99,6% KH, giảm 1,2% so CK.

² Vụ đông 74,4 nghìn tấn, vượt 1,1% KH, tăng 4,0% so CK; vụ chiêm xuân 836,4 nghìn tấn, vượt 3,3% KH, tăng 2,3% so CK; vụ thu mùa 702 nghìn tấn, vượt 6,5% KH, tăng 2,5% so CK.

³ Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, từ ngày 03/02/2021 đến 16 giờ ngày 14/7/2021, trên địa bàn tỉnh, bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò đã xảy ra tại 6.008 hộ chăn nuôi tại 1.380 thôn thuộc 340 xã của 25 huyện, thị xã, thành phố (trừ huyện Quan Hóa và Quan Sơn), làm 7.632 con trâu, bò mắc bệnh, buộc phải tiêu hủy 1.990 con. Đến ngày 06/8/2021, ổ dịch cuối cùng tại xã Lam Sơn, huyện Ngọc Lặc được công bố hết dịch; trên địa bàn toàn tỉnh, dịch bệnh viêm da nổi cục trâu, bò được kiểm soát, không chế hoàn toàn, mọi hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ trâu, bò, sản phẩm trâu, bò trở lại hoạt động bình thường theo quy định.

⁴ Số liệu đàn lợn, đàn gia cầm tổng hợp chính thức từ kết quả điều tra chăn nuôi kỳ 01/7/2021; số liệu đàn trâu, đàn bò là số liệu ước tính.

tươi 40 nghìn tấn, tăng 23,4% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 23,8%; quý III tăng 22,8%).

1.2. Lâm nghiệp

Chín tháng đầu năm 2021, được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của các ngành chức năng, các đơn vị sản xuất giống lâm nghiệp đã chuẩn bị giống cây các loại, đảm bảo cây con phục vụ Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và trồng rừng vụ xuân năm 2021; bên cạnh đó là sự cố gắng của các hộ lâm nghiệp, nên kết quả sản xuất lâm nghiệp tăng khá so cùng kỳ. Chín tháng đầu năm 2021, diện tích trồng rừng tập trung 8.860 ha, đạt 88,6% kế hoạch, tăng 7,4% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 16,9%; quý III giảm 4,9%); gỗ khai thác 558,4 nghìn m³, đạt 71,6% kế hoạch, tăng 6,4% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 8,4%; quý III tăng 5,4%); củi khai thác 740,3 nghìn ster, giảm 0,1% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 2,5%; quý III giảm 8,0%).

Công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng thường xuyên được quan tâm chỉ đạo, các ngành chức năng luôn phối hợp với các địa phương và ban quản lý dự án tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng. Chín tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy rừng, an ninh rừng được giữ vững.

1.3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản trong 9 tháng đầu năm 2021 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, không xảy ra dịch bệnh trên các con nuôi; mặt khác, các phương tiện khai thác được ngư dân đầu tư đóng mới, nâng cấp; đảm bảo cho việc vươn khơi, đánh bắt dài ngày. Vì vậy, sản xuất thủy sản phát triển đồng bộ cả về khai thác và nuôi trồng. Sản lượng thủy sản 9 tháng đầu năm 2020 đạt 150,5 nghìn tấn, đạt 77,6% kế hoạch, tăng 4,5% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 4,0%; quý III tăng 5,3%); trong đó, sản lượng nuôi trồng 50,3 nghìn tấn, tăng 5,7% (6 tháng đầu năm tăng 5,7%; quý III tăng 5,6%); sản lượng khai thác 100,1 nghìn tấn, tăng 3,9% (6 tháng đầu năm tăng 3,2%; quý III tăng 5,1%).

2. Sản xuất công nghiệp

Chín tháng đầu năm 2021, dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại và diễn biến phức tạp, khó lường tại nhiều tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước. Trên địa bàn tỉnh ta, dịch bệnh Covid-19 đã tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung, sản xuất công nghiệp nói riêng, nhất là đợt dịch lần thứ tư. Bên cạnh đó, một số ngành công nghiệp bị thu hẹp sản xuất do nhu cầu tiêu dùng giảm, nên sản lượng sụt giảm (sản xuất bia, thuốc lá). Tuy nhiên, các sản phẩm may mặc, giày da tăng thêm sản lượng do đầu tư mở rộng sản xuất và có thêm các đơn hàng; các sản phẩm xi măng, gạch xây, thép cán,... duy trì được sản xuất ổn định, sản lượng đạt khá do ít chịu tác động của dịch bệnh Covid-19, hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn kể từ sau

khi xảy ra sự cố ổn định. Nhờ đó, sản xuất công nghiệp tăng khá cao so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 9/2021 tăng 1,85% so với tháng trước, tăng 12,75% so với tháng cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 7,69% so với tháng trước, tăng 23,66% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,67% so với tháng trước, tăng 10,94% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 5,01% so với tháng trước, tăng 45,18% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,61% so với tháng trước, tăng 42,16% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 15,26% so với cùng kỳ (quý I tăng 8,14%, quý II tăng 23,55%, quý III tăng 14,57%); trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 6,60% (quý I giảm 19,90%, quý II tăng 18,39%, quý III tăng 25,32%); công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,80% (quý I tăng 8,97%, quý II tăng 24,66%, quý III tăng 14,40%); sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 6,96% (quý I giảm 4,00%, quý II tăng 8,65%, quý III tăng 15,24%); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 20,93% so cùng kỳ (quý I tăng 6,94%, quý II tăng 17,72%, quý III tăng 39,93%).

Trong toàn ngành công nghiệp, một số ngành có chỉ số sản xuất tính chung 9 tháng đầu năm 2021 tăng so với cùng kỳ gồm: Sản xuất xe có động cơ tăng 178,89%; sản xuất kim loại tăng 98,28%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 37,69%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 22,61%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 10,61%; sản xuất trang phục tăng 15,06%; khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 22,13%; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế tăng 6,45%... Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ gồm: Khai thác quặng kim loại giảm 58,95%; sản xuất sản phẩm thuốc lá giảm 24,27%; sản xuất đồ uống giảm 2,37%...

Một số sản phẩm chủ yếu 9 tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ như sau: Xăng các loại 2.028 nghìn tấn, tăng 7,5%; dầu diesel 3.205 nghìn tấn, tăng 8,1%; đường kết tinh 96,8 nghìn tấn, tăng 25,1%; bia các loại 32,7 triệu lít, giảm 7,4%; thuốc lá bao 111,4 triệu bao, giảm 24,3%; quần áo các loại 286 triệu cái, tăng 22,0%; giày thể thao 120,7 triệu đôi, tăng 27,1%; xi măng 13,2 triệu tấn, tăng 4,9%; clinker 3 triệu tấn, tăng 38,4%; sắt, thép 1.461 nghìn tấn, tăng 99,1%; điện sản xuất 3,5 tỷ kwh, tăng 1,9%; điện thương phẩm 5,4 tỷ kwh, tăng 15,6%; nước máy 38,8 triệu m³, tăng 22,4%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 9/2021 dự kiến giảm 3,75% so với tháng trước, tăng 12,14% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm 2021, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,08% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 9/2021 dự kiến tăng 9,86% so với tháng trước, tăng 12,02% so với tháng cùng kỳ.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 9/2021 dự kiến giảm 1,31% so với tháng trước, tăng 13,93% so với tháng cùng kỳ; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm 0,53% so với tháng trước, giảm 3,84% so với tháng cùng kỳ; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 1,58% so với tháng trước, tăng 10,58% so với tháng cùng kỳ; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài giảm 1,28% so với tháng trước, tăng 15,77% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm 2021, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tăng 18,33% so với cùng kỳ; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm 5,14%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 8,31%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 22,50% so với cùng kỳ năm trước.

3. Hoạt động của doanh nghiệp

Công tác phát triển doanh nghiệp tiếp tục đạt kết quả tích cực. Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, tính từ đầu năm đến ngày 09/9/2021, có 1.985 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 11,1% so với cùng kỳ; 793 doanh nghiệp đăng ký quay trở lại hoạt động, tăng 22,6% so với cùng kỳ; 1.118 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 33,6% so với cùng kỳ; 123 doanh nghiệp thông báo giải thể để chờ làm thủ tục giải thể; 112 doanh nghiệp giải thể, tăng 23,1% so với cùng kỳ năm 2020.

4. Đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 từ nguồn cân đối ngân sách tỉnh, vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và trái phiếu Chính phủ do tỉnh quản lý đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao chi tiết cho các chủ đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư giải ngân và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Chín tháng đầu năm 2021, các chủ đầu tư và nhà thầu tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm, công trình chuyên tiếp.

Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 102.914 tỷ đồng, đạt 73,5% kế hoạch năm, tăng 6,7% so với cùng kỳ (quý I tăng 5,5%, quý II tăng 11,3%, quý III tăng 1,1%); trong đó, vốn ngân sách Nhà nước 11.567 tỷ đồng, tăng 1,2%; vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch Nhà nước 4.432 tỷ đồng, tăng 2,1%; vốn vay từ các nguồn khác (của khu vực Nhà nước) 6.127 tỷ đồng, tăng 0,3%; vốn đầu tư của dân cư và tư nhân 62.789 tỷ đồng, tăng 11,9%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 14.491 tỷ đồng, giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2020.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 7.395 tỷ đồng, bằng 71,7% kế hoạch năm và tăng 1,7% so với cùng kỳ (quý I tăng 5,5%, quý II tăng 0,5%, quý III tăng 0,5%), bao gồm: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh 3.208 tỷ đồng, bằng 72,6% kế hoạch năm và

tăng 1,8% so với cùng kỳ (quý I tăng 4,0%, quý II giảm 1,3%, quý III tăng 3,8%); vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện 2.262 tỷ đồng, bằng 68,8% kế hoạch năm và tăng 3,0% so với cùng kỳ (quý I tăng 8,9%, quý II tăng 2,5%, quý III giảm 0,2%); vốn ngân sách Nhà nước cấp xã 1.925 tỷ đồng, bằng 73,9% kế hoạch năm và tăng 0,1% so với cùng kỳ (quý I tăng 4,4%, quý II tăng 1,3%, quý III giảm 3,4%).

5. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Chín tháng đầu năm 2021, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại, song với sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; cùng với sự cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh, nên thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm nay vẫn đạt kết quả khá. Hầu hết các lĩnh vực thu đều đạt trên 80% dự toán và tăng so với cùng kỳ. Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; các chế độ, chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 24.400 tỷ đồng, đạt 91,8% dự toán tỉnh giao, tăng 15,0% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa 15.399 tỷ đồng, đạt 94,1% dự toán, tăng 21,0% so cùng kỳ⁵; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 9.001 tỷ đồng, đạt 88,2% dự toán, tăng 6,1% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 26.327 tỷ đồng, đạt 80,9% dự toán, giảm 0,4% so cùng kỳ; trong đó, chi cân đối ngân sách địa phương 24.660 tỷ đồng, đạt 81,5% dự toán, tăng 4,6% so cùng kỳ⁶.

6. Tín dụng, ngân hàng

Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Thanh Hóa triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách có liên quan đến hoạt động của các ngân hàng theo sự chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thanh Hóa, NHNN chi nhánh Thanh Hóa đã triển khai quyết liệt, mạnh mẽ và có hiệu quả các giải pháp về điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, tập trung các nguồn lực thực hiện tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp và khách hàng vay vốn bị thiệt hại bởi dịch bệnh.

Ước tính đến 30/9/2021, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng (không bao gồm Ngân hàng Phát triển) đạt 122.500 tỷ đồng, tăng 5,8% so với 31/12/2020, trong đó nguồn vốn huy động bằng VND chiếm 98%; tổng dư

⁵ Thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt 79,1% dự toán, tăng 13,4%; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vượt 0,2% dự toán, tăng 32,7%; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 73,3% dự toán, tăng 15,7%; thuế bảo vệ môi trường đạt 83,7% dự toán, tăng 9,6%; thu tiền sử dụng đất vượt 5,5% dự toán, tăng 21,5% so với cùng kỳ...

⁶ Chi đầu tư phát triển đạt 90,0% dự toán, giảm 0,8%; chi thường xuyên đạt 79,0% dự toán, tăng 5,7% so cùng kỳ...

nợ (không bao gồm Ngân hàng Phát triển) đạt 139.700 tỷ đồng, tăng 7,15% so với 31/12/2020, trong đó dư nợ ngắn hạn chiếm 48,0% tổng dư nợ, dư nợ cho vay bằng VND chiếm 99% tổng dư nợ.

7. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

7.1. Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại, diễn biến phức tạp và mức độ nguy hiểm cao hơn các lần trước. Trên địa bàn tỉnh ta, với những nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành và toàn dân; đến nay, dịch bệnh Covid-19 đang được kiểm soát tốt; nên kinh doanh thương nghiệp và cung cấp các dịch vụ thiết yếu vẫn hoạt động ổn định.

Tháng Chín, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 9.082 tỷ đồng, giảm 5,7% so với tháng cùng kỳ. Chín tháng đầu năm 2021, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 80.923 tỷ đồng, tăng 10,2% so với cùng kỳ (quý I giảm 10,4%, quý II tăng 18,3%, quý III tăng 28,0%); trong đó, lương thực, thực phẩm tăng 16,1% (quý I giảm 2,0%, quý II tăng 16,9%, quý III tăng 33,1%); hàng may mặc tăng 6,5% (quý I giảm 16,5%, quý II tăng 20,9%, quý III tăng 23,6%); đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 5,6% (quý I giảm 5,7%, quý II tăng 15,0%, quý III tăng 8,9%); vật phẩm văn hoá, giáo dục tăng 3,4% (quý I giảm 13,0%, quý II tăng 19,7%, quý III tăng 10,6%); phương tiện đi lại tăng 4,0% (quý I giảm 32,6%, quý II tăng 20,1%, quý III tăng 77,7%); xăng, dầu tăng 5,5% (quý I giảm 19,9%, quý II tăng 23,2%, quý III tăng 34,4%)...

7.2. Hoạt động lưu trú và ăn uống

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 có tốc độ lây lan nhanh, diễn biến phức tạp, khó lường. Để chủ động và tăng cường kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn toàn tỉnh; trong 9 tháng đầu năm 2021, hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành phải thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch; đã ảnh hưởng bất lợi đến kết quả sản xuất kinh doanh.

Tháng 9/2021, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 145,6 tỷ đồng, giảm 85,1% so với tháng cùng kỳ; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 10,3 tỷ đồng, giảm 92,3%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 135,3 tỷ đồng, giảm 84,0%; doanh thu dịch vụ khác 408,9 tỷ đồng, giảm 47,1% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Chín tháng đầu năm 2021, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 6.412 tỷ đồng, giảm 11,3% so với cùng kỳ (quý I tăng 21,8%, quý II tăng 41,5%, quý III giảm 68,2%); trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 953,5 tỷ đồng, giảm 16,2% (quý I tăng 15,7%, quý II tăng 47,7%, quý III giảm 86,8%), doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 5.458,5 tỷ đồng, giảm 10,3% (quý I tăng 22,9%, quý II tăng 40,3%, quý III giảm 64,9%); doanh thu du lịch lữ hành 28,9 tỷ đồng, giảm 51,9% (quý I giảm 4,7%, quý II giảm 26,8%, quý III không phát sinh); doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác 5.762,4 tỷ đồng, tăng 3,2% (quý I tăng 20,0%, quý II tăng 27,7%, quý III giảm 24,5%).

7.3. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2021 tăng 0,31% so với tháng trước, tăng 2,45% so với tháng 12/2020 và tăng 2,01% so với tháng 9/2020. Bình quân 9 tháng đầu năm 2021, CPI tăng 1,47% so với cùng kỳ năm trước (bình quân quý I tăng 0,09%; bình quân quý II tăng 1,27%; bình quân quý III tăng 1,59%), mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016⁷.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2021 tăng 0,31% so với tháng trước. Có 5/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, gồm: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,09% (lương thực tăng 0,45%, thực phẩm tăng 1,55%); nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,08%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,01%; nhóm giáo dục tăng 0,04%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,02%. Có 4/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm, gồm: nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,18%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,03%; nhóm giao thông giảm 0,37%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,04%. Hai nhóm hàng hóa còn lại giá cả ổn định, chỉ số giá không tăng là: nhóm thuốc và dịch vụ y tế và nhóm bưu chính viễn thông.

Chỉ số giá vàng tháng 9/2021 tăng 0,62% so với tháng trước, giảm 3,27% so với tháng 9/2020; bình quân 9 tháng đầu năm 2021 tăng 11,13% so với bình quân cùng kỳ năm 2020 (bình quân quý I tăng 22,84%; bình quân quý II tăng 3,69%; bình quân quý III giảm 1,99%). Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 9/2021 giảm 0,58% so với tháng trước, giảm 1,68% so với tháng 9/2020; bình quân 9 tháng đầu năm 2021 giảm 1,02% so với bình quân cùng kỳ năm 2020 (bình quân quý I tăng 22,84%; bình quân quý II tăng 3,69%; bình quân quý III giảm 1,26%).

7.4. Vận tải hành khách và hàng hóa

Dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại và diễn biến phức tạp, nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước phải áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ; nhiều tỉnh, thành phố khác chưa thực hiện giãn cách xã hội nhưng tăng cường và siết chặt các biện pháp phòng, chống dịch. Để kịp thời phối hợp thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong hoạt động vận tải hành khách, bảo đảm ngăn chặn dịch bệnh lây lan trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, Sở Giao thông - Vận tải đã ban hành nhiều văn bản để tạm dừng hoạt động vận tải hành khách liên tỉnh từ Thanh Hóa đi, đến các tỉnh, thành phố và ngược lại. Hoạt động vận tải hàng hóa được tạo điều kiện lưu thông thông suốt căn cứ trên luồng xanh Quốc gia do Tổng cục đường bộ Việt Nam công bố. Vì vậy, 9 tháng đầu năm 2021 hoạt động vận tải hành khách gặp khó khăn và giảm so với cùng kỳ năm trước.

Tháng Chín, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 794,8 tỷ đồng, giảm 18,3% so với tháng trước, giảm 13,8% so với tháng cùng kỳ; trong đó, doanh thu vận tải hành khách 29,8 tỷ đồng, giảm 59,6% so với

⁷ Tốc độ tăng CPI bình quân 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước các năm từ 2016 - 2021 lần lượt là: 1,98%; 2,70%; 3,89%; 2,10%; 5,51%; 1,47%.

tháng trước, giảm 91,9% so với tháng cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa 484,6 tỷ đồng, giảm 19,4% so với tháng trước, giảm 5,3% so với tháng cùng kỳ. Hành khách vận chuyên đạt 235 nghìn người, giảm 64,9% so với tháng trước, giảm 94,2% so với tháng cùng kỳ; hành khách luân chuyên đạt 13.721 nghìn người.km, giảm 65,6% so với tháng trước, giảm 95,1% so với tháng cùng kỳ; hàng hóa vận chuyên đạt 3.120 nghìn tấn, giảm 20,8% so với tháng trước, giảm 13,2% so với tháng cùng kỳ; hàng hóa luân chuyên 134.790 nghìn tấn.km, giảm 32,0% so với tháng trước, giảm 36,1% so với tháng cùng kỳ;

Chín tháng đầu năm 2021, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 8.790 tỷ đồng, tăng 13,2% so với cùng kỳ (quý I tăng 16,7%, quý II tăng 23,5%, quý III tăng 0,8%); trong đó, doanh thu vận tải hành khách 2.136 tỷ đồng, giảm 9,1% (quý I tăng 27,4%, quý II tăng 34,9%, quý III giảm 76,3%); doanh thu vận tải hàng hóa 5.497 tỷ đồng, tăng 9,4% (quý I tăng 12,0%, quý II tăng 16,9%, quý III bằng năm trước). Vận chuyên hành khách 21,8 triệu người, luân chuyên hành khách 1.425,5 triệu người.km, giảm 14,4% về hành khách vận chuyên (quý I tăng 12,3%, quý II tăng 32,0%, quý III giảm 79,1%), giảm 15,3% về hành khách luân chuyên so với cùng kỳ (quý I tăng 16,8%, quý II tăng 33,8%, quý III giảm 81,9%); vận chuyên hàng hoá đạt 38,4 triệu tấn, luân chuyên hàng hoá đạt 1.851,6 triệu tấn.km, tăng 3,9% về hàng hóa vận chuyên (quý I tăng 4,5%, quý II tăng 10,5%, quý III giảm 3,4%), tăng 9,7% về hàng hóa luân chuyên so với cùng kỳ (quý I tăng 4,3%, quý II tăng 10,7%, quý III giảm 13,7%).

8. Một số tình hình xã hội

8.1. Đời sống dân cư và an sinh xã hội

Đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2021 nhìn chung ổn định. Các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân được giải quyết kịp thời đúng quy định. Các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng đầy đủ, kịp thời cho gần 71,3 nghìn đối tượng người có công với cách mạng, với tổng số kinh phí chi trả 9 tháng đầu năm 2021 là 874,2 tỷ đồng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ cấp xã hội hàng tháng đối với trên 203 nghìn đối tượng bảo trợ xã hội, tổng kinh phí thực hiện là gần 84 tỷ đồng/tháng. Đã tham mưu, trình UBND tỉnh hỗ trợ trên 410 tấn gạo cho trên 14.700 lượt người dân. Bên cạnh đó, đã tham mưu tổ chức tốt các hoạt động tri ân người có công với cách mạng và thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, Ngày Thương binh, Liệt sỹ 27-7 đảm bảo trang trọng, chu đáo. Dịp tết Nguyên đán Tân Sửu, đã có 193.058 lượt người có công và thân nhân được nhận quà của Chủ tịch nước và quà tặng của tỉnh, với tổng kinh phí gần 58,5 tỷ đồng; dịp Kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh, Liệt sỹ đã có 191.594 lượt người có công và thân nhân được nhận quà của Chủ tịch nước và quà tặng của tỉnh, với tổng kinh phí 58 tỷ đồng; thời kỳ thiếu lương thực đầu năm 2021 và trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, các

cấp chính quyền địa phương đã phối hợp tổ chức trao tặng 364.463 suất quà và 17.985 kg gạo, tổng trị giá trên 208 tỷ đồng cho các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và triển khai thực hiện tốt công tác chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi dịp tết Nguyên đán Tân Sửu, tổng kinh phí thực hiện là gần 25 tỷ đồng. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện thí điểm mô hình “Trợ giúp xã hội đối với bệnh nhân lao phổi giai đoạn 2021 - 2023 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”; hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Các cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị cho 1.160 đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

8.2. Lao động, việc làm

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm được các cấp chính quyền, các đơn vị trên địa bàn tỉnh quan tâm. Theo báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, 9 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh đã tạo việc làm mới cho 38.500 lao động, đạt 65,3% kế hoạch năm, tăng 21% so với cùng kỳ năm 2020; trong đó số lao động được đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng là 3.450 người, đạt 57,5% kế hoạch năm, giảm 9,4% so với cùng kỳ năm 2020.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã quan tâm chỉ đạo, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho người lao động bị mất việc làm. Chín tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh có 16.928 lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng bảo hiểm thất nghiệp (giảm 28,9% so với cùng kỳ năm 2020); thẩm định hồ sơ và ban hành quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 17.076 người (giảm 25,3% so với cùng kỳ năm 2020); 100% người lao động bị mất việc làm đến nộp hồ sơ hưởng BHTN tại Trung tâm Dịch vụ việc làm được quan tâm hỗ trợ tư vấn tìm kiếm việc làm mới miễn phí. Phối hợp, tham mưu cho UBND tỉnh triển khai chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tiến độ và kết quả triển khai thực hiện đến ngày 31/8/2021 như sau:

- Chính sách giảm mức đóng vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất: Đã có 6.256 đơn vị, doanh nghiệp với 278.512 lao động được hỗ trợ giảm mức đóng vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, với tổng số tiền giảm mức đóng là 18.674.498.415 đồng; số đơn vị được tạm dừng đóng quỹ hưu trí và tử tuất là 03 đơn vị với 143 lao động được hỗ trợ tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất, tổng số tiền tạm dừng đóng là 292.570.997 đồng.

- Chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: Đã có 03 doanh nghiệp được hỗ trợ vay 2.168.500.000 đồng để trả lương ngừng việc cho 670 lao động.

- Các chính sách hỗ trợ bằng tiền mặt: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho 877 đối tượng⁸, với tổng kinh phí phê duyệt hỗ trợ là 2.431.770.000 đồng. Đã có 425 đối tượng được nhận kinh phí hỗ trợ, tổng số tiền hỗ trợ đã chi trả là 1.228.850.000 đồng.

8.3. Y tế

Trong 9 tháng đầu năm nay, ngành Y tế tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát triển khoa học kỹ thuật; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân; kiểm soát tốt dịch bệnh nhất là đại dịch Covid-19. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, tạo nền tảng vững chắc để phát triển hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng và bền vững, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của các tầng lớp Nhân dân, giảm quá tải bệnh viện, quản lý tốt khám chữa bệnh BHYT, tăng cường năng lực y tế tuyến xã; khống chế dịch bệnh; kiểm soát tốt vệ sinh an toàn thực phẩm; tiếp tục thu hút các nguồn lực đầu tư; xử lý cơ bản chất thải y tế và xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”.

Tính từ đầu năm đến ngày 05/9/2021, toàn tỉnh ghi nhận 39 ca sốt xuất huyết, 71 ca tay chân miệng, 01 ca viêm màng não, 02 ca uốn ván sơ sinh, 03 ca viêm gan vi rút B, 07 ca viêm não Nhật Bản, 56 ca viêm não do vi rút khác. Các dịch bệnh khác đều giảm so với cùng kỳ năm 2020.

Đối với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Ngành Y tế đã tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia và Bộ Y tế, đảm bảo thực hiện thành công “mục tiêu kép” vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế; tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành Công điện, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, văn bản của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh. Bên cạnh đó, Sở Y tế cũng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19, triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Tính từ ngày 27/4/2021 đến 12 giờ ngày 24/9/2021: Số ca bệnh dương tính 489 ca, số ca bệnh tái dương tính 74 ca; số bệnh nhân điều trị khỏi, ra viện 340, số bệnh nhân hiện đang điều trị 145, số bệnh nhân tử vong 05. Đã thực hiện tổng số xét nghiệm tại tỉnh: 272.822 mẫu/103.863 người, xét nghiệm tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh 220.488 mẫu, xét nghiệm tại BVĐK tỉnh 45.821 mẫu, xét nghiệm tại Trung tâm y tế thành phố Thanh Hóa 1.038 mẫu, xét nghiệm tại BVĐK thị xã Bỉm Sơn 1.504 mẫu, xét nghiệm tại BVĐK Ngọc Lặc 3.768 mẫu; cộng dồn đến 17 giờ ngày 23/9/2021 có 796.084 mẫu test nhanh kháng nguyên

⁸ Gồm: 57 lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng, nghỉ việc không hưởng lương; 64 lao động ngừng việc; 147 người đã kết thúc điều trị Covid-19 (F0), hoàn thành cách ly y tế tập trung (F1); 11 hướng dẫn viên du lịch; 89 viên chức hoạt động nghệ thuật và 509 hộ kinh doanh.

được triển khai tại 27/27 huyện, thị xã, thành phố. Cách ly tập trung 22.632 người (hiện đang cách ly 2.039 người); cách ly tại nhà, nơi lưu trú 130.758 người (hiện đang cách ly 12.251 người). Đã đưa vào vận hành hoạt động cơ sở điều trị Covid-19 số 1 tại Bệnh viện Phổi với quy mô 350 giường bệnh và xây dựng kế hoạch triển khai các bệnh viện điều trị Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh; đồng thời, đẩy nhanh chiến dịch tiêm chủng Vắc xin phòng Covid-19. Tính đến 17 giờ ngày 22/9/2021, qua 6 đợt tiêm chủng, đã triển khai tiêm 490.005 liều vắc xin trong tổng số 497.920 liều vắc xin được cấp cho hệ thống dân sự trên địa bàn tỉnh, đạt tiến độ sử dụng vắc xin là 99,03% và đang xây dựng kế hoạch tiếp nhận các liều vắc xin mới để đẩy nhanh chiến lược tiêm chủng trên địa bàn tỉnh, hướng tới mục tiêu miễn dịch cộng đồng.

Đối với công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: Ngành Y tế đã tăng cường công tác chỉ đạo, đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và lễ hội Xuân năm 2021, triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021”, đảm bảo an toàn thực phẩm cho các sự kiện lớn như bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, hội nghị tiếp xúc cử tri, kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021... Trong 9 tháng đầu năm 2021, đã tổ chức thẩm định và công nhận cho 93 cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; tổ chức 14 đoàn chuyên ngành, 02 đoàn liên ngành thanh tra, kiểm tra 279 cơ sở, trong đó 260 cơ sở đạt yêu cầu và 19 cơ sở vi phạm, bị xử lý vi phạm hành chính với số tiền là 87 triệu đồng. Sáu tháng đầu năm 2021, trên địa bàn toàn tỉnh chưa ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm hoặc các sự cố về an toàn thực phẩm.

8.4. Giáo dục - Đào tạo

Ngành Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng các phương án, kịch bản để dạy và học trực tiếp kết hợp với trực tuyến; xác định trọng tâm, nội dung, kiến thức cốt lõi trong tổ chức dạy và học; xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài.

Sáng ngày 06/9/2021, một số huyện tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2021 - 2022 theo hình thức trực tiếp tại lớp học, dưới sự phối hợp chặt chẽ của ngành y tế và tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu trong quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19. Các huyện, thị xã, thành phố đang trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15 và Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ (TP. Thanh Hoá, TX. Nghi Sơn, huyện Hậu Lộc, Nga Sơn, Nông Cống, Như Thanh, Mường Lát) khai giảng theo hình thức trực tuyến, học sinh dự lễ khai giảng tại nhà qua ti vi, máy tính, smartphone.

Năm học 2020 - 2021, ngành Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, kết quả giáo dục được nâng lên. Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021, toàn tỉnh có 37.942 thí sinh đỗ tốt nghiệp (đạt tỉ lệ 97,99%), trong đó khối THPT có 33.533 thí sinh đỗ tốt nghiệp (chiếm tỉ lệ 99%); giáo dục thường xuyên có 4.409 thí sinh đỗ tốt nghiệp (chiếm tỉ lệ 90,91%). Điểm trung

bình các môn thi là 6,36, xếp thứ 32 cả nước (tăng 12 bậc so với năm 2020); toàn tỉnh có 20.339 lượt thí sinh đạt điểm 9 trở lên và 1.288 lượt thí sinh đạt điểm 10 (xếp thứ 3 toàn quốc, sau TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh); các môn thi có điểm 10, gồm: Toán (07 bài thi), Vật lý (03 bài thi), Hoá học (10 bài thi), Sinh học (20 bài thi), Lịch sử (20 bài thi), Địa lý (18 bài thi), Giáo dục công dân (1.094 bài thi), tiếng Anh (116 bài thi), Ngữ Văn không có bài thi điểm 10 nhưng có điểm đứng thứ 3 toàn quốc; tổng số thí sinh có điểm thi từ 27 điểm trở lên là 1.362 em (khối A 177 em, khối B 126 em, khối A1 267 em, khối C 298 em và khối D 494 em). Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 trên địa bàn tỉnh đã diễn ra an toàn cả trong quy chế chuyên môn và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Kết quả kỳ thi đã phản ánh đúng thực chất công tác chỉ đạo, quản lý và chất lượng dạy học của các nhà trường.

Ngày 17/8/2021, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3117/QĐ-UBND về việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các kỳ thi năm 2021; theo đó, tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo tiền thưởng 40.000.000 đồng cho học sinh Nguyễn Trọng Thuận, lớp 12 Chuyên Vật lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa đoạt Huy chương Đồng và Nhà giáo Ưu tú Lê Văn Hoàn, Giáo viên Vật lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa có học sinh đoạt Huy chương Đồng trong Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á - Thái Bình Dương năm 2021; tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo tiền thưởng 24.000.000 đồng cho 02 học sinh đoạt giải Nhất và 01 giáo viên có học sinh đoạt giải Nhất trong cuộc thi Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia học sinh Trung học năm học 2020 - 2021; tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 04 tập thể và 23 học sinh đã có thành tích xuất sắc trong Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2021.

Ngày 14/9/2021 Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Thông báo số 2513/SGĐT-CTTT; theo đó, học sinh Mầm non trên địa bàn tỉnh và học sinh các trường phổ thông từ Tiểu học đến THPT, GDTX tại các địa phương kết thúc thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15 và Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ đi học từ thứ Hai, ngày 20/9/2021. Đối với bậc học Tiểu học 01 buổi/ngày, không tổ chức bán trú. Yêu cầu các nhà trường chưa tổ chức dạy thêm, học thêm.

Năm 2021, Trường Đại học Hồng Đức tuyển sinh đào tạo 29 ngành Đại học, 01 ngành Cao đẳng với tổng số 1.810 chỉ tiêu; Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyển sinh 500 chỉ tiêu ở 17 chuyên ngành; Cao đẳng Y tế Thanh Hóa tuyển sinh hệ cao đẳng 920 chỉ tiêu ở 09 chuyên ngành đạo, hệ trung cấp 150 chỉ tiêu ở 05 chuyên ngành đào tạo.

Theo báo cáo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, 9 tháng đầu năm 2021 các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh đã tuyển sinh được 50.620 người; trong đó, trình độ cao đẳng 1.150 người, trung cấp 4.500 người, sơ cấp 14.500 người, đào tạo thường xuyên dưới 3 tháng 30.470 người.

8.5. Văn hoá - Thể dục thể thao

Chín tháng đầu năm 2021, ngành Văn hoá - Thông tin đã tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của tỉnh như: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hoá đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 01-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức đón Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 gắn với tuyên truyền các ngày kỷ niệm, lễ lớn như: Kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 74 năm Ngày Bác Hồ lần đầu tiên về thăm Thanh Hóa; kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021); 91 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá (29/7/1930 - 29/7/2021); 76 năm ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9)...; tuyên truyền Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tuyên truyền sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tiếp tục triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao nhận thức, chấp hành pháp luật của các tầng lớp Nhân dân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Ngành trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành lĩnh vực văn hoá, thông tin được tăng cường. Chín tháng đầu năm 2021, tổ chức 13 cuộc kiểm tra chuyên ngành; trong đó, 05 cuộc kiểm tra theo kế hoạch, 06 cuộc kiểm tra theo phản ánh của cơ quan báo chí và chỉ đạo của UBND tỉnh, 01 cuộc kiểm tra theo chỉ đạo của UBND tỉnh, 01 cuộc phối hợp kiểm tra. Kết quả, có 10 tổ chức, cá nhân vi phạm (lĩnh vực quảng cáo), bị xử lý bằng hình thức phạt tiền, với số tiền xử lý vi phạm hành chính 63 triệu đồng (đã nộp tiền KBNN).

Thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì, đã tổ chức thành công các giải Bóng bàn, Cầu lông, Quần vợt chào mừng Ngày Thể thao Việt Nam (27/3/1946 - 27/3/2021); Lễ phát động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" gắn với Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; giải Việt dã Báo Thanh Hóa lần thứ XXV năm 2021 và tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người hàng năm tỉnh Thanh Hóa; giải Bóng bàn, Cầu lông, Quần vợt Hè Sầm Sơn - Cúp Thabrew Silver Beer năm 2021; phối hợp với các đơn vị liên quan đón và tiễn Cuộc đua xe đạp toàn quốc tranh Cúp Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 33 năm 2021 chặng Hà Nội - Thanh Hoá, chặng Thanh Hóa - Nghệ An; chấp thuận kế hoạch tổ chức 02 giải Golf tại sân golf FLC, giải Câu cá mở rộng tỉnh Thanh Hóa lần thứ nhất năm 2021. Tính đến ngày 10/9/2021 số người tham

gia tập luyện TDTT thường xuyên ước đạt 43,3%, số gia đình thể thao ước đạt 30,1%.

Thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp tiếp tục được quan tâm, đã phối hợp với Tổng cục Thể dục Thể thao và các đơn vị liên quan tổ chức thành công Giải vô địch Muay Quốc gia tại thành phố Thanh Hóa, giải vô địch Cầu mây toàn quốc năm 2021 tại thành phố Sầm Sơn; Cuộc đua xe đạp toàn quốc tranh Cúp Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 33 năm 2021 “Non sông liền một dải”; xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức giải tại Thanh Hóa và các giải thể thao quốc gia khác trong thời gian tới. Phối hợp với các phòng, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT tỉnh thực hiện các chế độ chính sách đối với HLV, VĐV thể thao thành tích cao; trình khen thưởng cho VĐV đạt thành tích cao; tuyên truyền và hướng dẫn cách phòng chống dịch bệnh Covid - 19 đảm bảo an toàn trong tập luyện và thi đấu; phối hợp với Công ty Thể thao Việt Hùng đăng cai giải bóng đá U11 toàn quốc Cúp Báo Thiếu niên Tiền phong và Nhi đồng. Tính đến ngày 10/9/2021, các VĐV thể thao thành tích cao tham gia 26 giải, đạt 128 huy chương các loại (36 HCV, 41 HCB, 51 HCD); VĐV Quách Thị Lan tham dự Olympic Tokyo 2020 đã xuất sắc vượt qua vòng loại để góp mặt tại vòng bán kết nội dung chạy 400 m vượt rào của môn điền kinh.

8.6. Tai nạn giao thông

Công an giao thông, Thanh tra giao thông phối hợp với các ngành, các địa phương huy động lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, bố trí lực lượng, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông. Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, tháng 9/2021 (tính từ ngày 15/8/2021 đến 14/9/2021), toàn tỉnh xảy ra 18 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 5 người, bị thương 14 người; so với tháng cùng kỳ năm trước, giảm 28,0% về số vụ (giảm 7 vụ), giảm 44,4% về số người chết (giảm 4 người chết), giảm 39,1% về số người bị thương (giảm 9 người). Lũy kế 9 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh xảy ra 248 vụ tai nạn và va chạm giao thông (quý I xảy ra 100 vụ, quý II xảy ra 85 vụ, quý III xảy ra 63 vụ), làm 90 người chết (quý I chết 45 người, quý II chết 28 người, quý III chết 17 người) và 198 người bị thương (quý I bị thương 74 người, quý II bị thương 74 người, quý III bị thương 50 người); so với cùng kỳ, giảm 19,7% về số vụ (giảm 61 vụ), giảm 14,3% về số người chết (giảm 15 người chết), giảm 26,4% về số người bị thương (giảm 71 người). Trong tháng 4/2021, đã xảy ra vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng tại xã Trí Nang, huyện Lang Chánh, làm 7 người chết.

8.7. Thiệt hại do thiên tai

Tính từ đầu đến đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã xảy ra và chịu ảnh hưởng của 10 đợt thiên tai (07 trận lốc, sét, mưa lớn; 02 cơn bão và 01 áp thấp nhiệt đới), gây thiệt hại về người, tài sản và sản xuất tại các địa phương; làm 01 người chết, 01 người bị thương; 21 ngôi nhà, 66 ha lúa, 2 ha mạ, 66,6 ha ngô, hoa màu, 5 con gia súc bị thiệt hại và hư hỏng nhiều tài sản khác; sạt lở

đường giao thông trên một số tuyến quốc lộ và đường tỉnh. Tháng Chín, do ảnh hưởng của bão số 5 (bão Conson) đã có mưa lớn, gây ngập lụt, làm thiệt hại về tài sản và hoa màu tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh.

8.8. Phòng chống cháy, nổ

Tháng 8/2021, xảy ra 03 vụ cháy⁹ (01 vụ thiệt hại không đáng kể và 02 vụ đang thống kê thiệt hại). Lực lượng chức năng đã tổ chức kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC 95 lượt cơ sở, lập 95 biên bản kiểm tra, kiến nghị khắc phục 346 sơ hở, thiếu sót; xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 07 trường hợp, phạt tiền 4,4 triệu đồng. Tính chung 8 tháng đầu năm 2021 xảy ra 43 vụ cháy (quý I xảy ra 15 vụ, quý II xảy ra 12 vụ, quý III xảy ra 16 vụ), không có người chết và bị thương, thiệt hại về tài sản gần 2,5 tỷ đồng và 6 nghìn m² thảm thực bì, hiện tại còn 19 vụ đang tiếp tục thống kê thiệt hại.

⁹ TP. Thanh Hóa 02 vụ , huyện Vĩnh Lộc 01 vụ.